TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 407/2020/QĐST – HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 15 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cư hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình số: 316/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Đặng Văn Ngọc M,** sinh ngày 29/11/1990; Nơi cư trú: Số 16 đường C, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Bà **Văn Hồng D,** sinh ngày 11/6/1993; Nơi cư trú: Số 16 đường C, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 07 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đặng Văn Ngọc M và bà Văn Hồng D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Đặng Văn Ngọc M và bà Văn Hồng D thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Đặng Văn Ngọc M và bà Văn Hồng D về việc nuôi dưỡng con chung như sau: Giao con chung Đặng Ngọc Huy T, sinh ngày 11/6/2015 cho ông Đặng Văn Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi; Giao con chung Đặng Ngọc Nhã U, sinh ngày 14/9/2019 cho bà Văn Hồng D trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Đặng Văn Ngọc M và bà Văn Hồng D xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Ông Đặng Văn Ngọc M và bà Văn Hồng D xác định không có.

- Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) ông Đặng Văn Ngọc M tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà ông M đã nộp theo biên lai thu số 0001380 ngày 12/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng. Như vậy ông Đặng Văn Ngọc M đã nộp đủ án phí. Hoàn trả lại cho ông Đặng Văn Ngọc M 150.000 đồng trong tổng số tiền 300.000 đồng mà ông M đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- UBND phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng (Số 110/2014, quyển số 01);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Văn Cương